

QUY ĐỊNH

Về đánh giá, xếp loại thi đua đối với cá nhân

Căn cứ Quy định số 18-QĐi/TU ngày 12/02/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị;

Căn cứ Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Bình Phước),

Hiệu trưởng quy định về đánh giá, xếp loại thi đua đối với cá nhân như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Nhằm thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, phân phối thu nhập tăng thêm, làm cơ sở đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và xác lập cơ sở thực hiện chính xác, công bằng trong thi đua - khen thưởng, Hiệu trưởng quy định cụ thể tiêu chí đánh giá kết quả thi đua của cá nhân Nhà trường.

2. Thông qua việc áp dụng tiêu chí đánh giá kết quả thi đua đối với cá nhân nhằm nâng cao tinh thần, trách nhiệm và tính chính xác trong việc xét đánh giá chất lượng công tác cho cán bộ, giảng viên và nhân viên Nhà trường.

3. Việc đánh giá phải dựa trên tiêu chí cụ thể, đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng đối tượng, đúng thành tích và kịp thời.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng để đánh giá trưởng, phó các phòng, khoa, giảng viên, chuyên viên và nhân viên Nhà trường.

Chương II

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI VÀ NỘI DUNG CHẤM ĐIỂM

MỤC 1. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Điều 3. Các tiêu chí đánh giá:

Kết quả thi đua được đánh giá theo từng quý, gồm 03 tiêu chí với tổng số điểm là 100 điểm; cá nhân chấm tối đa là 90 điểm; 10 điểm thưởng do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (HĐTD- KT) chấm.

1. Tiêu chí 1: Thực hiện nhiệm vụ, công tác chuyên môn (Cá nhân chấm tối đa 55 điểm; 05 điểm thưởng do HĐTD- KT chấm).

2. Tiêu chí 2: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống (Cá nhân chấm tối đa 18 điểm; 02 điểm thưởng do HĐTD- KT chấm).

3. Tiêu chí 3: Chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, nội qui, qui chế của cơ quan; tham gia các hoạt động đoàn thể của Nhà trường (Cá nhân chấm tối đa 17 điểm; 03 điểm thưởng do HĐTD- KT chấm).

(Nội dung cụ thể qui định tại bảng chấm điểm thi đua đối với cá nhân, đính kèm theo Quy định này)

Điều 4. Xếp loại thi đua

1. Đạt từ 85 đến 100 điểm: Xếp loại A - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
2. Đạt từ 75 đến dưới 85 điểm: Xếp loại B - Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
3. Đạt từ 50 điểm đến dưới 75 điểm: Xếp loại C - Hoàn thành nhiệm vụ.
3. Dưới 50 điểm: Xếp loại D - Không hoàn thành nhiệm vụ.

MỤC 2. NỘI DUNG CHẤM ĐIỂM

Điều 5. Tiêu chí 1: Thực hiện nhiệm vụ, công tác chuyên môn

1. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, công tác kiêm nhiệm

a) Mức I = 25 điểm:

- Đối với giảng viên:

+ Hoàn thành 100% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, vượt tiến độ, có chất lượng, hiệu quả; có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Hoàn thành tốt các nhiệm vụ đột xuất (nếu có).

+ Chấp hành xuất sắc các quy định về công tác giảng dạy: Lên lớp giảng dạy đúng giờ, đúng kế hoạch, lịch giảng.

+ Có tác phong giảng dạy nghiêm túc, gương mẫu, đảm bảo chất lượng cao.

+ Soạn giáo án đúng theo mẫu của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (gọi tắt là Học viện), cập nhật thông tin kiến thức chính xác, kịp thời.

+ Xếp loại giờ giảng đạt loại Giỏi, nếu có dự giờ, thao giảng trong quý (theo kết quả phiếu đánh giá dự giờ của Hội đồng khoa học Nhà trường, đánh giá của Khoa, phiếu phản hồi từ người học).

+ Chấm điểm chính xác, nộp điểm đúng thời gian quy định.

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giáo viên chủ nhiệm (nếu được phân công).

+ Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đạt hiệu quả.

+ Mỗi quý có ít nhất 02 tin, bài viết được duyệt đăng lên website của Nhà trường hoặc 01 bài viết được đăng trên các báo, tạp chí, bài viết hội thảo, thông tin lý luận và thực tiễn.

- Đối với chuyên viên:

+ Hoàn thành 100% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, vượt tiến độ, có chất lượng, hiệu quả; có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Hoàn thành tốt các nhiệm vụ đột xuất (nếu có).

+ Thực hiện xuất sắc các quy định, nhiệm vụ được phân công; tham mưu có chất lượng, nhanh chóng, tích cực, chủ động, có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Mỗi quý có ít nhất 01 tin, bài viết được duyệt đăng lên website của Nhà trường hoặc đăng trên các báo, tạp chí, bài viết hội thảo, thông tin lý luận và thực tiễn.

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giáo viên chủ nhiệm (nếu được phân công).

- Đối với nhân viên:

+ Hoàn thành 100% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, vượt tiến độ, có chất lượng, hiệu quả; có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Hoàn thành tốt các nhiệm vụ đột xuất (nếu có).

Thực hiện xuất sắc các quy định, nhiệm vụ được phân công; có tinh thần trách nhiệm cao, vượt kế hoạch, chất lượng công việc rất tốt.

b) Mức II = 22 điểm:

- Đối với giảng viên:

+ Hoàn thành 100% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, bảo đảm tiến độ chất lượng, hiệu quả; có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Soạn giáo án đúng theo mẫu của Học viện qui định, đã cập nhật thông tin, kiến thức nhưng còn có những hạn chế nhỏ.

+ Xếp loại giờ giảng đạt loại Khá, nếu có dự giờ, thao giảng trong quý (theo kết quả phiếu đánh giá dự giờ của Hội đồng khoa học Nhà trường, đánh giá của Khoa, phiếu phản hồi từ người học)

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác giáo viên chủ nhiệm (nếu được phân công)

+ Mỗi quý có ít nhất 01 tin, bài viết được duyệt đăng lên website của nhà trường hoặc đăng trên các báo, tạp chí, bài viết hội thảo, thông tin lý luận và thực tiễn.

- Đối với chuyên viên:

Hoàn thành 100% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, bảo đảm tiến độ chất lượng, hiệu quả; có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Thực hiện tốt các quy định, nhiệm vụ được phân công; tham mưu có chất lượng, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với nhân viên:

Hoàn thành 100% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, bảo đảm tiến độ chất lượng, hiệu quả; có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Thực hiện tốt các quy định, nhiệm vụ được phân công, đúng thời gian, không có sai sót;

c) Mức III = 20 điểm:

- Đối với giảng viên:

+ Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, trong đó có công việc còn chậm về tiến độ, hạn chế về chất lượng, hiệu quả; có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao;

+ Soạn giáo án đúng theo mẫu của Học viện qui định, cập nhật thông tin mới chưa đầy đủ kịp thời.

+ Xếp loại giờ giảng Trung bình, nếu có dự giờ, thao giảng trong quý (theo phiếu đánh giá dự giờ của Hội đồng khoa học Nhà trường hoặc Phiếu phản hồi của học viên đánh giá chất lượng bài giảng không tốt có tỷ lệ từ 30% trở lên).

+ Chưa có trách nhiệm cao khi thực hiện nhiệm vụ giáo viên chủ nhiệm, lớp học vẫn còn học viên thực hiện quy chế, nội quy chưa tốt nhưng chưa đến mức kỷ luật.

- Đối với chuyên viên:

Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, trong đó có công việc còn chậm về tiến độ, hạn chế về chất lượng, hiệu quả; có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; trong tham mưu, thực thi nhiệm vụ còn có sai sót nhưng chưa gây hậu quả.

- Đối với nhân viên

Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, trong đó có công việc còn chậm về tiến độ, hạn chế về chất lượng, hiệu quả; có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; trong thực hiện nhiệm vụ có sai sót để lãnh đạo nhắc nhở nhưng dưới 02 lần trong quý.

d) Mức IV = 15 điểm

- Hoàn thành dưới 70% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết;

- Chưa nghiêm túc chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền; thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ không đạt yêu cầu;
- Vi phạm quy trình, quy định chuyên môn, nghiệp vụ;
- Vi phạm quy định về ứng xử văn hóa của Trường Chính trị tỉnh Bình Phước
- Không có tinh thần phối hợp với đồng nghiệp, cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của đơn vị;
- Vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ đến mức phải xử lý kỷ luật.

2. Sáng kiến, phương pháp làm việc: Sáng kiến, phạm vi ảnh hưởng do Hội đồng sáng kiến xét công nhận theo quy định về quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND).

- Mức I = 15 điểm:

+ Đối với giảng viên và chuyên viên: Có sáng kiến, giải pháp hữu ích, phương pháp làm việc khoa học, có kế hoạch công tác tuần, tháng cụ thể hoá nội dung công việc, đem lại hiệu quả công tác cao cho bản thân và tập thể. Sáng kiến, giải pháp có phạm vi ảnh hưởng trong toàn trường.

+ Đối với nhân viên: Có phương pháp làm việc khoa học mang lại hiệu quả cao, tăng năng suất lao động; do tập thể phòng đánh giá.

Chủ nhiệm Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường trở lên, thành viên Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh tương đương mức I.

- Mức II = 10 điểm:

+ Đối với giảng viên và chuyên viên: Có sáng kiến, giải pháp, phương pháp làm việc khoa học, có kế hoạch làm việc-

Sáng kiến, giải pháp có phạm vi ảnh hưởng trong khoa, phòng.

+ Đối với nhân viên: Có phương pháp làm việc khoa học mang lại hiệu quả tương đối cao; do tập thể phòng đánh giá.

Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp khoa, thành viên đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường tương đương mức II.

- Mức III = 7 điểm: Có sáng kiến, giải pháp, phương pháp làm việc nhưng chỉ ở mức có tác động đến cá nhân, chưa có tác động trong tập thể Khoa, Phòng.

Thành viên đề tài nghiên cứu khoa học cấp khoa tương đương mức III.

(Cá nhân thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến được tính tối đa 2 lần: lần thứ nhất khi tên đề tài và đề cương được duyệt; lần thứ 2 khi đề tài được nghiệm thu đạt kết quả).

3. Tinh thần hợp tác, khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn

- Mức I = 10 điểm: Có tinh thần hợp tác, phối hợp chia sẻ giúp đỡ đồng nghiệp khắc phục mọi khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Mức II = 7 điểm: Có tinh thần hợp tác, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Mức III = 5 điểm: Tinh thần hợp tác, khắc phục khó khăn đôi lúc không cao, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ

- Mức I = 5 điểm: Chủ động, tích cực học tập, tự học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng xuất sắc yêu cầu nhiệm vụ công việc được giao.

- Mức II = 4 điểm: Có ý thức trong việc học, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao.

- Mức III = 3 điểm: Đã có ý thức trong việc học, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhưng ở mức chưa thường xuyên liên tục.

Điều 6. Tiêu chí 2: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

1. Phẩm chất, đạo đức, lối sống

- Mức I = 5 điểm: Thường xuyên tu dưỡng phẩm chất đạo đức, tác phong mẫu mực, có bản lĩnh chính trị vững vàng, là tấm gương để mọi người noi theo, bản thân, gia đình có lối sống văn minh, gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá.

- Mức II = 4 điểm: Phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, bản thân, gia đình có lối sống văn minh, gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá.

- Mức III = 3 điểm: Phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng; đôi lúc còn chưa tốt trong việc rèn luyện tác phong, lối sống.

2. Thực hiện Quy chế dân chủ

- Mức I = 5 điểm: Gương mẫu trong thực hiện tốt quy chế dân chủ, phát huy quyền làm chủ trong cơ quan, thực hiện tốt công tác phê bình và tự phê bình góp phần xây dựng cơ quan đơn vị trong sạch, vững mạnh.

- Mức II = 4 điểm: Thực hiện tốt quy chế dân chủ, thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình.

- Mức III = 3 điểm: Chưa phát huy tính tích cực trong thực hiện quy chế dân chủ, tinh thần tự phê bình và phê bình còn chưa cao.

3. Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí

- Mức I = 4 điểm: Thực hiện tốt các quy định của Đảng, Nhà nước, cơ quan đơn vị về thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn phòng chống tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiến hà, sách nhiễu, sống thực dụng, nói đi đôi với làm.

- Mức II = 3 điểm: Thực hiện tốt các quy định của Đảng, Nhà nước, cơ quan đơn vị về thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí, còn cả nể trong việc ngăn chặn và chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, sống thực dụng, nói nhiều nhưng làm ít.

- Mức III = 2 điểm: Thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước, cơ quan đơn vị về thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí còn hạn chế, không dám

đấu tranh ngăn chặn và chống tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu, lối sống thực dụng, nói không đi đôi với làm.

4. Ý thức đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp

- Mức I = 4 điểm: Có ý thức cao trong việc đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thẳng thắn, trung thực, kiên quyết đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt, không tranh công, đổ lỗi, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, khuyết điểm cho người khác.

- Mức II = 3 điểm: Có ý thức tốt trong việc đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; đôi khi chưa thẳng thắn, né tránh, cả nể trong đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt.

- Mức III = 2 điểm: Có ý thức đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp nhưng chưa cao, trong đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt có biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, khuyết điểm cho người khác.

Điều 7. Tiêu chí 3: Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nội quy, qui chế của cơ quan, tham gia các hoạt động đoàn thể của Nhà trường

1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

- Mức I = 4 điểm: Gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên tích cực tuyên truyền vận động người thân, gia đình, nhân dân thực hiện tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bản thân gia đình có lối sống văn minh, gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá.

- Mức II = 3 điểm: Chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tuyên truyền vận động người thân, gia đình, nhân dân thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

- Mức III = 2 điểm: Thực hiện đầy đủ các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhưng còn có một số hạn chế nhất định.

2. Chấp hành kỷ luật lao động, nội quy, qui chế của cơ quan

- Mức I = 7 điểm: Ý thức kỷ luật tốt, nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, qui chế của cơ quan, đơn vị sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ kiêm nhiệm, phục tùng sự phân công điều động của tổ chức.

- Mức II = 5 điểm: Có ý thức kỷ luật, chấp hành nội quy, qui chế của cơ quan, hoàn thành nhiệm vụ được giao, phục tùng sự phân công điều động của tổ chức.

- Mức III = 4 điểm; Ý thức kỷ luật, chấp hành nội quy, qui chế của cơ quan chưa thực sự nghiêm túc, đôi khi còn thiếu sót nhưng chưa ở mức độ trừ điểm.

3. Tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện, phong trào thi đua do Nhà trường, cấp trên phát động

- Mức I = 3 điểm: Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện, phong trào thi đua do Nhà trường, cấp trên phát động đạt hiệu quả cao.

- Mức II = 2 điểm: Có tham gia các hoạt động xã hội, phong trào thi đua do Nhà trường, cấp trên phát động, nhưng ý thức còn thụ động chưa tự giác.

- Mức III = 1 điểm: Tham gia không đầy đủ các hoạt động xã hội, phong trào thi đua do Nhà trường, cấp trên phát động.

4. Tham gia hoạt động phong trào Văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao (VHVN, TDTT).

- Mức I = 3 điểm: Tích cực tham gia các phong trào VHVN, TDTT do Nhà trường, các đoàn thể, cấp trên tổ chức.

- Mức II = 2 điểm: Có tham gia nhưng chưa thể hiện tính tích cực trong các phong trào VHVN, TDTT do Nhà trường, các đoàn thể, cấp trên tổ chức.

- Mức III = 1 điểm: Tham gia chiếu lệ, đi muộn, về sớm.

Chương III **QUY ĐỊNH ĐIỂM TRỪ, ĐIỂM THƯỞNG**

Điều 8. Quy định về nội dung trừ điểm thi đua

1. Tiêu chí 1: Thực hiện nhiệm vụ, công tác chuyên môn.

- Giải quyết công việc chậm trễ, hiệu quả công việc thấp: trừ 3 điểm/lần.

- Thực hiện công việc thiếu trách nhiệm hoặc còn để quên, sót việc hoặc báo cáo số liệu không kịp thời, chính xác, đùn đẩy công việc cho người khác: trừ 3 điểm/lần.

- Từ chối nhiệm vụ được giao mà không có lý do chính đáng, làm việc chiếu lệ hoặc chấp hành không nghiêm túc sự phân công, phối hợp không tích cực: trừ 2 điểm/lần.

- Thiếu tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng nghiệp: trừ 2 điểm/lần.

- Không tích cực, chủ động học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ, không tham gia các lớp tập huấn: trừ 2 điểm/lần.

- Lên lớp muộn hoặc về sớm so với giờ quy định do nguyên nhân chủ quan của giảng viên; lên lớp sử dụng giáo án có thông tin, kiến thức lạc hậu: trừ 3 điểm/lần.

- Vi phạm quy định về chủ nhiệm lớp, nộp điểm chậm: trừ 3 điểm/lần.

2. Tiêu chí 2: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

- Vi phạm đạo đức nghề nghiệp, văn minh công sở, sách nhiễu gây phiền hà trong giải quyết công việc; uống rượu, bia, chất có cồn trước hoặc trong giờ làm việc (trừ 2 điểm/ lần).

- Vi phạm qui định về qui chế dân chủ, thực hành tiết kiệm (trừ 1 điểm/lần).

- Có hành vi gây mất đoàn kết nội bộ, đơn thư khiếu kiện không đúng sự thật (trừ 3 điểm/lần).

3. Tiêu chí 3: Chấp hành chủ trương chính sách của đảng, Nhà nước, nội qui, qui chế của cơ quan, tham gia các hoạt động đoàn thể của Nhà trường.

- Vi phạm chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội qui, qui chế của cơ quan, ở nơi cư trú (trừ 2 điểm/lần).

- Vi phạm ngày, giờ công lao động (trừ 1 điểm/lần).

- Có điều kiện tham gia đã được vận động nhưng không tham gia, tham gia chiếu lệ, đi muộn, về sớm, không đúng thời gian quy định (trừ 1 điểm/lần).

4. Đơn vị khoa, phòng nào có sự nỗ lực, báo cáo, chấm điểm không chính xác thì trừ điểm thi đua đối với Trưởng khoa, phòng đó (mỗi trường hợp chấm điểm không chính xác trừ 02 điểm)

Điều 9. Quy định về điểm thưởng

Hàng quý, cùng với việc đánh giá thi đua, Trưởng các khoa, phòng căn cứ vào thành tích đạt được của các cá nhân, lập danh sách ghi rõ họ tên, lý do thưởng, đề xuất mức điểm thưởng tương ứng với từng tiêu chí chi tiết trong Bảng chấm điểm kèm theo Quy định này; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xem xét, quyết định.

Chương IV **QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI;** **TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI HÀNG NĂM**

Điều 10. Quy trình đánh giá, xếp loại

1. Khoa, Phòng tổ chức họp khoa, phòng tiến hành chấm điểm cho các cá nhân.

- Đối với quý 1, quý 2, quý 3: việc đánh giá xếp loại của đơn vị được tiến hành trong tuần thứ 4 của tháng cuối quý; nộp bản tổng hợp kết quả về Hội đồng thi đua, Khen thưởng trong tuần đầu tiên của quý tiếp theo.

- Đối với quý 4: Tiến hành việc đánh giá xếp loại của đơn vị và nộp bản tổng hợp kết quả về Hội đồng thi đua, Khen thưởng vào tuần thứ 46.

2. Hồ sơ gửi về Hội đồng bao gồm: Bảng tổng hợp chấm điểm; biên bản họp phòng, khoa và các văn bản chứng minh kết quả chấm điểm các tiêu chí; gửi tệp điện tử vào hộp mail thiduakhenthuong@truongchinhtri.edu.vn.

Điều 11. Nguyên tắc tính điểm và xếp loại

1. Tính điểm và xếp loại cho mỗi quý: áp dụng theo Điều 4 của quy định này.

2. Tính điểm và xếp loại cho tổng kết năm: điểm cả năm là điểm trung bình cộng của 4 quý; xếp loại như quy định tại Điều 4, Điều 12.

Điều 12. Một số quy định bổ sung

1. Cá nhân đủ điều kiện xếp loại A cả năm phải có ít nhất 2 Quý xếp loại A và không có quý nào xếp loại C trở xuống.

2. Cá nhân vi phạm kỷ luật không được xếp loại thi đua.

3. Đơn vị khoa, Phòng nếu có 01 cán bộ vi phạm kỷ luật thì hạ 01 bậc thi đua đối với Trường Khoa, Phòng có cá nhân vi phạm.

4. Các đơn vị tổ chức đánh giá, nộp danh sách tổng hợp bình xét, xếp loại không đúng thời gian quy định thì hạ 01 bậc thi đua đối với Trường Khoa, Phòng.

5. Đối với lãnh đạo các khoa, phòng: ngoài công việc như giảng viên, chuyên viên, lãnh đạo các khoa, phòng còn phải đánh giá chất lượng tham mưu, thực hiện chỉ đạo của Ban Giám hiệu; hiệu quả quản lý, điều hành tập thể khoa, phòng; đánh giá ở Tiêu chí 1, Điều 5.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 13. Trách nhiệm các phòng, khoa

1. Phòng Quản lý đào tạo, nghiên cứu khoa học; Phòng Tổ chức- Hành chính- Quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giảng viên, nhân viên thuộc lĩnh vực quản lý; thông báo những trường hợp vi phạm về Hội đồng thi đua - khen thưởng Nhà trường chậm nhất là tuần thứ 3 của tháng cuối quý (quý 1, quý 2, quý 3). Riêng quý 4, gửi vào tuần thứ 45.

2. Trường các khoa, phòng có trách nhiệm phổ biến và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại kết quả thi đua của cán bộ, giảng viên, nhân viên theo đúng quy định.

Điều 14. Trách nhiệm Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường có trách nhiệm nhận báo cáo của các phòng, khoa, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, rà soát kết quả xếp loại, tổng hợp báo cáo công tác thi đua từng quý và thi đua cả năm.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường căn cứ quy định, kết quả xét thi đua của các khoa, phòng, đánh giá, xếp loại thi đua khách quan, công tâm, chính xác.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 77/QĐ-TCT ngày 01/03/2018 của Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Bình Phước.

2. Trường phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị, Trường các phòng, khoa và cán bộ, giảng viên, nhân viên Nhà trường căn cứ Quy định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh;
- Khối thi đua số 01;
- Cụm thi đua số 8;
- Ban Giám hiệu;
- Hội đồng TĐ-KT Trường;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Trần Tuyết Minh